

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch thuê dịch vụ viễn thông - công nghệ thông tin
“Mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II tại tỉnh Đắk Lắk”**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23/11/2009;

Căn cứ Luật Công nghệ Thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Thông tư số 43/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định mức giá cước tối đa dịch vụ trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về Quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn nhà nước;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BTTTT ngày 16/3/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về Quy định về quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 93/TTr-STTTT ngày 22/7/2020 và ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 2106/STC-HCSN ngày 07/8/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thuê dịch vụ viễn thông - công nghệ thông tin “Mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II tại tỉnh Đắk Lắk” với các nội dung sau:

1. Tên hoạt động thuê dịch vụ viễn thông - công nghệ thông tin: Mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II tại tỉnh Đắk Lắk.

2. Chủ trì thuê dịch vụ công nghệ thông tin: Sở Thông tin và Truyền thông.

3. Đơn vị lập Kế hoạch thuê dịch vụ viễn thông - công nghệ thông tin: Sở Thông tin và Truyền thông.

4. Mục tiêu: Triển khai thiết lập Mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đảm bảo an toàn, bảo mật và theo đúng quy định của Nhà nước.

5. Nội dung và Quy mô: Thuê tổng cộng 215 kênh đường truyền (*Có danh sách tại Phụ lục I kèm theo*), cụ thể:

- 01 kênh đường truyền 100Mbps tại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông.

- 30 kênh đường truyền 16Mbps cho 30 đơn vị Sở, ban, ngành và Trung tâm dịch vụ Hành chính công của tỉnh.

- 184 kênh đường truyền 08Mbps cho 184 UBND cấp xã.

6. Địa điểm: Tại trụ sở của các cơ quan, đơn vị được lắp đặt đường truyền.

7. Dự toán:

Tổng cộng: 2.038.250.000 (*Hai tỷ, không trăm ba mươi tám triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trong đó:

- Chi phí thuê dịch vụ công nghệ thông tin: 2.032.800.000 đồng

- Chi phí quản lý dự án: 0 đồng.

- Chi phí tư vấn: 0 đồng.

- Chi phí khác: 5.450.000 đồng

- Chi phí dự phòng: 0 đồng.

(*Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo*)

8. Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước (*đã được cấp cho Sở Thông tin và Truyền thông tại Quyết định số 3697/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 cho các cơ quan, đơn vị thuộc ngân sách cấp tỉnh*).

9. Thời gian thực hiện: trong năm 2020.

10. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu qua mạng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch và thực hiện các thủ tục thuê dịch vụ, ký hợp đồng theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, quản lý, vận hành, kết nối và sử dụng mạng truyền số liệu truyền dùng cấp II theo quy

định. Báo cáo UBND tỉnh tình hình khai thác, sử dụng mạng truyền số liệu truyền dùng cấp II trước ngày 01/10/2020.

- Chủ trì hướng dẫn các cơ quan, đơn vị sử dụng, khai thác mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II hiệu quả và đảm bảo theo đúng quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị: sử dụng, khai thác mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II hiệu quả và đảm bảo an toàn an ninh theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng: KSTTHC, KT;
- Lưu: VT, KGVX_(Nh-03b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Hà

